

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI**

Số: 158/CTCN-2019

V/v giải trình lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng đầu năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 8 năm 2019

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước**

**- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI**

**QNW**

17 Phan Chu Trinh - phường Nguyễn Nghiêm - TP Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi

4300326264

Tên cổ phiếu:

Mã cổ phiếu:

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Người đại diện:

Ông ĐẶNG NGỌC ANH

Chức vụ: Giám Đốc

Căn cứ thông tư số 155/2015/TT-BTC có hiệu lực ngày 01/01/2016 của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức niêm yết quy định giải trình cụ thể khi lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước.

Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi giải trình về việc lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng đầu năm 2018 cụ thể như sau :

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	CÔNG TY MẸ				HỢP NHẤT			
		6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	30.341.209.271	26.945.623.390	3.395.585.881		30.341.209.271	26.945.623.390	3.395.585.881	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0	0		0	0	0	
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> <b>(10=01-02)</b>	<b>10</b>	<b>30.341.209.271</b>	<b>26.945.623.390</b>	<b>3.395.585.881</b>	<b>13%</b>	<b>30.341.209.271</b>	<b>26.945.623.390</b>	<b>3.395.585.881</b>	<b>13%</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	21.090.509.390	19.385.450.206	1.705.059.184	9%	21.090.509.390	19.385.450.206	1.705.059.184	9%
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp</b> <b>(20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>9.250.699.881</b>	<b>7.560.173.184</b>	<b>1.690.526.697</b>	<b>22%</b>	<b>9.250.699.881</b>	<b>7.560.173.184</b>	<b>1.690.526.697</b>	<b>22%</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.707.410.677	4.225.402.795	(517.992.118)		3.813.679.961	4.343.784.118	(530.104.157)	
7. Chi phí tài chính	22	1.176.282.847	1.107.100.537	69.182.310	6%	1.176.282.847	1.107.100.537	69.182.310	6%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1.176.282.847	1.107.100.537	69.182.310		1.176.282.847	1.107.100.537	69.182.310	
8. Chi phí bán hàng	25	964.360.783	1.147.597.228	(183.236.445)	-16%	964.360.783	1.147.597.228	(183.236.445)	-16%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	2.824.759.959	2.632.820.265	191.939.694	7%	2.867.003.729	2.679.840.469	187.163.260	7%
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b> <b>(30=20+(21-22)-(25+26)</b>	<b>30</b>	<b>7.992.706.969</b>	<b>6.898.057.949</b>	<b>1.094.649.020</b>	<b>16%</b>	<b>8.056.732.483</b>	<b>6.969.419.068</b>	<b>1.087.313.415</b>	<b>16%</b>
11. Thu nhập khác	31	8.375.069	1.427.610	6.947.459		8.375.069	5.427.610	2.947.459	
12. Chi phí khác	32	14.777.155	156.748.062	(141.970.907)		14.777.155	156.748.062	(141.970.907)	
<b>13. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>(6.402.086)</b>	<b>(155.320.452)</b>	<b>148.918.366</b>		<b>(6.402.086)</b>	<b>(151.320.452)</b>	<b>144.918.366</b>	
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>7.986.304.883</b>	<b>6.742.737.497</b>	<b>1.243.567.386</b>	<b>18%</b>	<b>8.050.330.397</b>	<b>6.818.098.616</b>	<b>1.232.231.781</b>	<b>18%</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.710.920.580	1.708.558.899	2.361.681	0%	1.723.725.683	1.723.631.123	94.560	0%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0	0		0	0	0	
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b> <b>(60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>6.275.384.303</b>	<b>5.034.178.598</b>	<b>1.241.205.705</b>	<b>25%</b>	<b>6.326.604.714</b>	<b>5.094.467.493</b>	<b>1.232.137.221</b>	<b>24%</b>
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ						6.306.116.550	5.070.351.935		
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát						20.488.164	24.115.558		
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu									
21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu									



**BCTC CÔNG TY MẸ**

- Lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2019 tăng với lý do : Doanh thu bán hàng tăng hơn 10%
  - Trong khi : - giá vốn hàng bán tăng 9%
  - Chi phí bán hàng giảm hơn 10%
- Dẫn đến lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2019 tăng 25%.

**BCTC HỢP NHẤT**

- Lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2019 tăng với lý do : Doanh thu bán hàng tăng hơn 10%
  - Trong khi : - giá vốn hàng bán tăng 9%
  - Chi phí bán hàng giảm hơn 10%
- Dẫn đến lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2019 tăng 24%.

Trần Trọng!



Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu P.Kế toán, P.HC

